

HĐTL VN30 – XEM XÉT MỞ VỊ THỂ LONG TẠI NGƯỠNG HỖ TRỢ 928-932 ĐIỂM

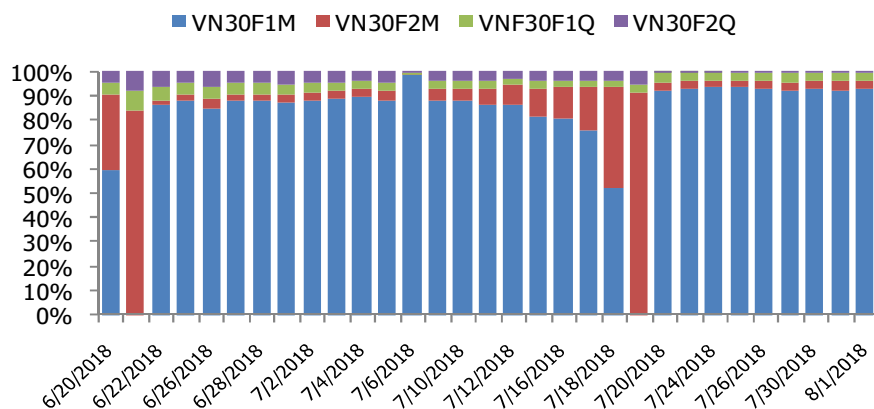
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1808	16/08/2018	15	934	7.56
VN30F1809	20/09/2018	50	933.5	13.34
VN30F1812	20/12/2018	141	935.5	25.19
VN30F1903	21/03/2019	232	937	37.75

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu tháng 8 diễn ra với áp lực bán có phần gia tăng khiến các chỉ số đảo chiều giảm điểm. Dù vậy, điểm tích cực là lực bán không quá mạnh, trong khi lực cầu luôn sẵn sàng tham gia tại vùng giá thấp giúp các chỉ số không giảm quá nhiều. Theo đó, VN-Index đóng cửa giảm 3,62 điểm (-0,38%) xuống 952,77 điểm; HNX-Index giảm 0,6 điểm (-0,56%) xuống 105,56 điểm. Thanh khoản thị trường vẫn duy trì tương đương phiên trước nhưng vẫn ở mức trung bình với tổng khối lượng giao dịch đạt 249 triệu cổ phiếu, trị giá 5.100 tỷ đồng, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 950 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng hơn 200 tỷ trên toàn thị trường, nhưng chủ yếu là bán thỏa thuận VIC gần 240 tỷ đồng. Chúng tôi cho rằng, nhịp điều chỉnh như hôm nay sẽ mang yếu tố điều chỉnh tích cực và là cơ hội giải ngân đối với các dòng vốn đầu tư vào thị trường cổ phiếu.
- Hoạt động Short chiếm ưu thế trong phiên hôm nay phản ánh rõ nét sự chuyển đổi kỳ vọng của thị trường về kịch bản tăng trưởng của VN30-Index trong các phiên sắp tới. Đỉnh điểm của hoạt động bán trên thị trường phái sinh đến từ thời điểm đầu phiên chiều. Chốt phiên, Basis của hợp đồng VN30F1808 duy trì ở mức thu hẹp -5,31 điểm cho thấy nhà đầu tư kỳ vọng xu hướng điều chỉnh ngắn hạn của thị trường cơ sở. Nhà đầu tư có thể tham khảo các ngưỡng hỗ trợ trong phiên của chỉ số VN30F1808 tại 931-928-923 điểm và các ngưỡng kháng cự 938-941-946 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index điều chỉnh trong phiên giao dịch ngày 01/08/2018, chỉ số mất mốc 940 điểm. Khối lượng suy giảm cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang thận trọng với xu hướng hiện tại. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:932 điểm, S2:928 điểm và S3:922 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:943 điểm, R2:946 điểm và R3:950 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long xem xét mở ra khi VN30 kiểm nghiệm thành công ngưỡng hỗ trợ 932 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 938-943 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 928 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ 928 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 910-920 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 932 điểm.

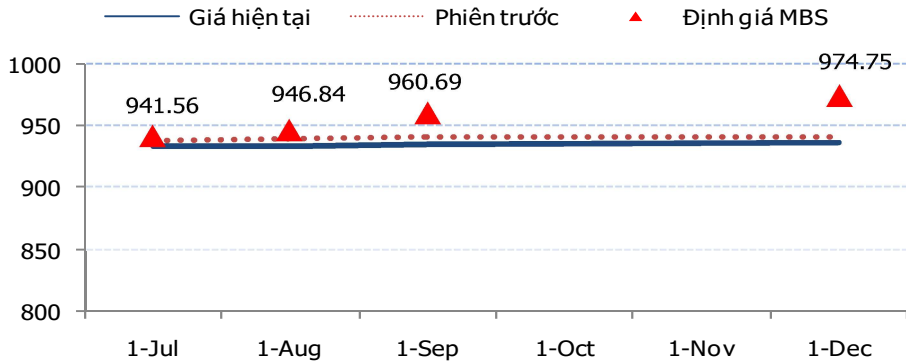
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long mở ra khi VN30 trụ vững trên ngưỡng hỗ trợ 928-932 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 950-960 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 922 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

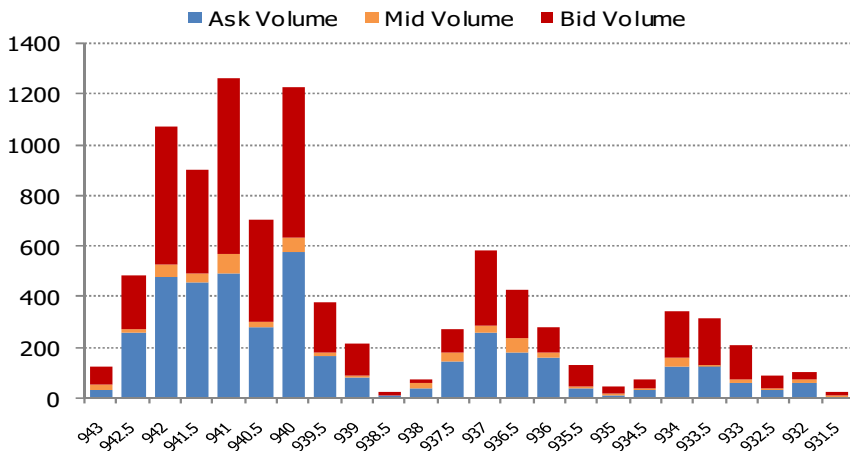
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1808	934	-0.48	97,696	- 6.63	16958	9.15
VN30F1809	933.5	-0.59	240	- 35.48	589	0.51
VN30F1812	935.5	-0.55	60	15.38	618	0.00
VN30F1903	937	-0.43	72	12.20	90	-23.08
Tổng			98,068	- 6.73	18,255	8.29

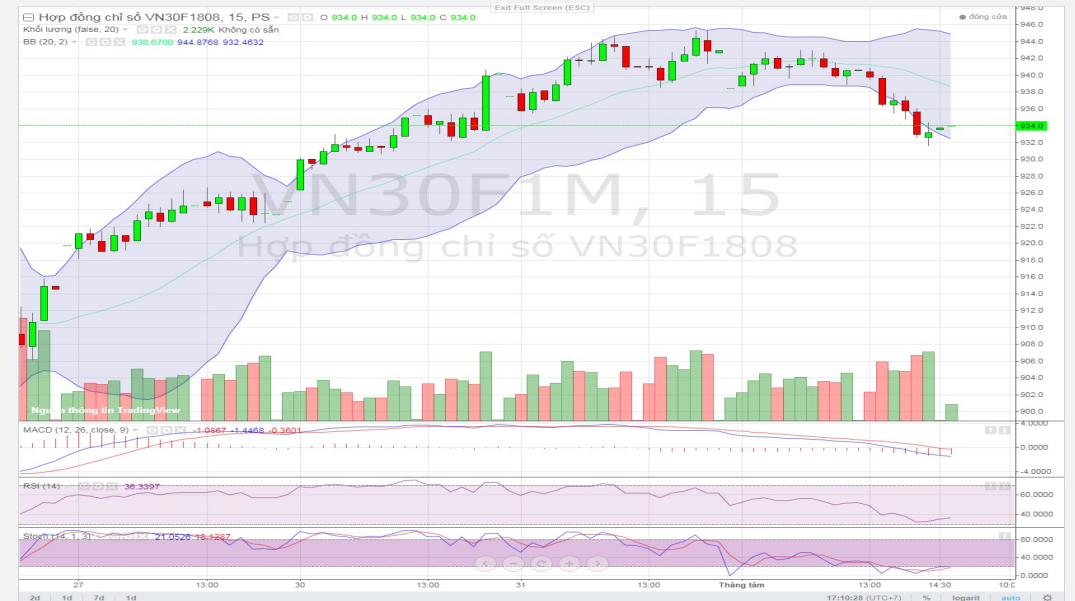
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1808



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Áp lực điều chỉnh diễn ra trên thị trường cơ sở trong phiên chiều nay khiến việc thực hiện vị thế Short mang lại nhiều lợi nhuận cho nhà đầu tư. Đóng cửa, hợp đồng tháng 8 giảm 0,48% tương đương 4,5 điểm xuống 934 điểm, basis đạt -5,31 điểm. Hợp đồng VN30F1809 giảm 0,59% lùi về 933,5 điểm, hiện đang thấp hơn chỉ số cơ sở 5,81 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 lần lượt giảm 0,55% và 0,43% xuống mức 935,5 và 937 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -3,81 và -2,31 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phiên hôm nay giảm 6,73% so với phiên trước đạt 98.068 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 8 đạt 97.696 hợp đồng, giảm 6,63%. Giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 9.203,75 tỷ đồng, giảm 6,98% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1808 là 941,56 điểm (cao hơn 7,56 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1809 là 946,84 điểm (+13,34 điểm), VN30F1812 là 960,69 điểm (+25,19 điểm) và VN30F1903 là 974,75 điểm (+37,75 điểm).

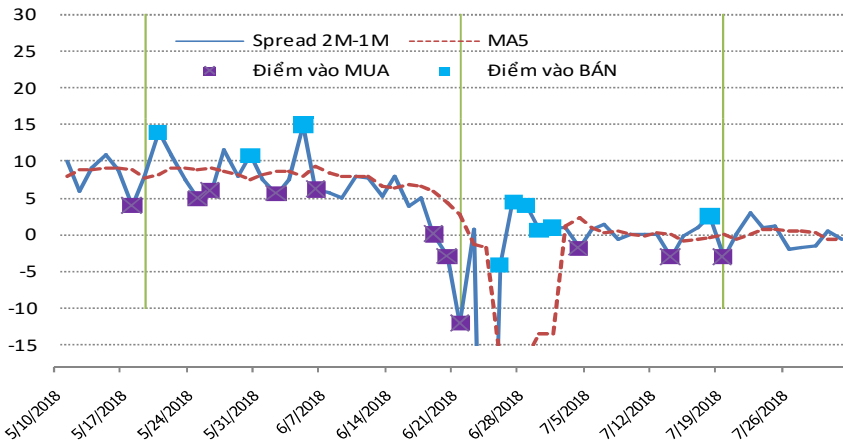
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



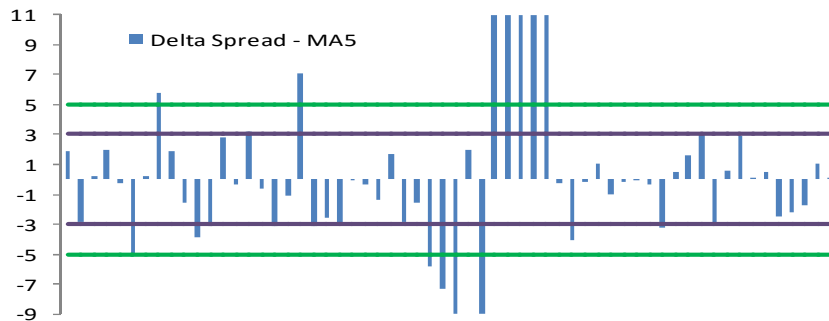
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1809 - VN30F1808	-0.5	0.5	-1	-0.66	0.16
VN30F1812 - VN30F1808	1.5	2.2	-0.7	0.06	1.44
VN30F1812 - VN30F1809	2	1.7	0.3	0.72	1.28
VN30F1903 - VN30F1808	3	2.5	0.5	1.44	1.56
VN30F1903 - VN30F1809	3.5	2	1.5	2.1	1.4
VN30F1903 - VN30F1812	1.5	0.3	1.2	1.38	0.12

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



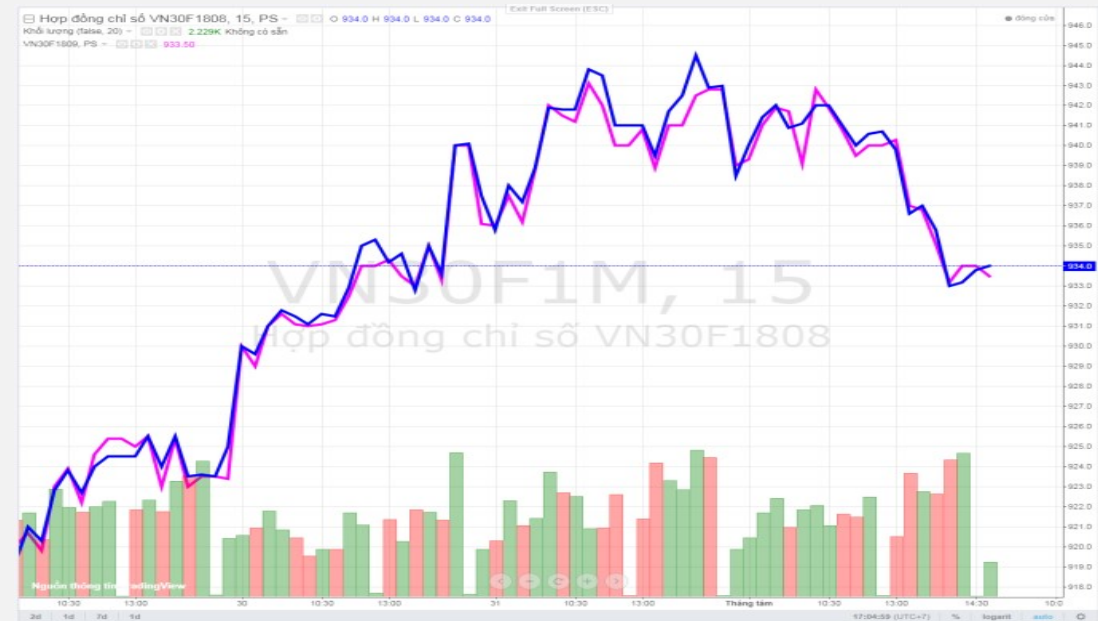
CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



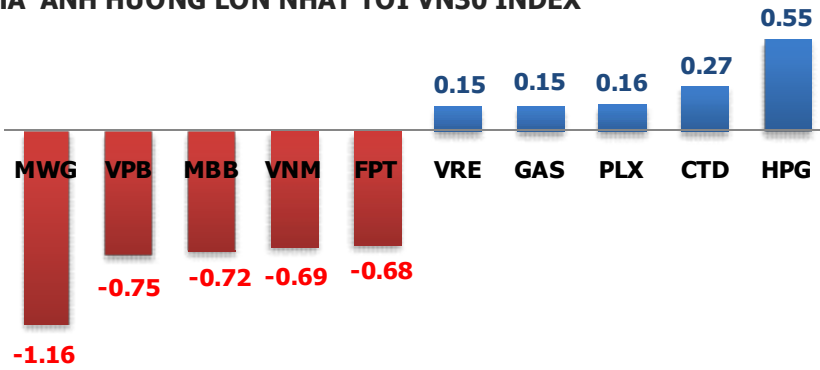
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch đầu tiên của tháng 8, spread các hợp đồng tương lai có sự dao động nhẹ. Cụ thể, spread hai hợp đồng VN30F1809 và VN30F1808 giảm 1 điểm xuống mức -0,5 điểm, trong khi đó, spread hai hợp đồng (VN30F1812-VN30F1809) và spread (VN30F1903 – VN30F1812) lần lượt đạt mức 2 điểm và 1,5 điểm. Các hợp đồng tiếp tục có diễn biến đồng pha trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, khi thị trường HĐTL được dẫn dắt bởi diễn biến của chỉ số cơ sở.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

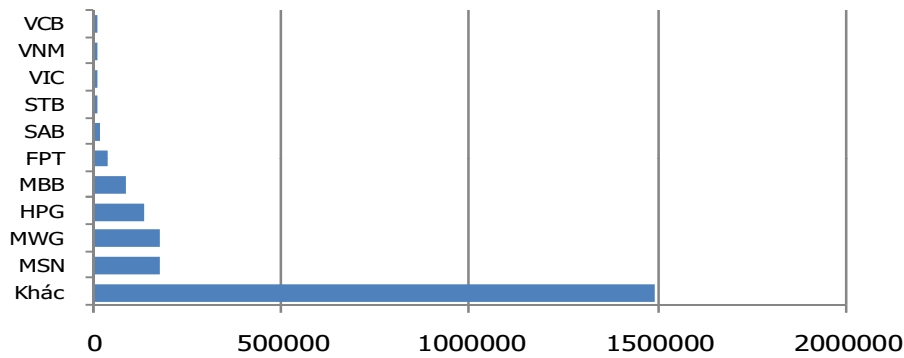
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



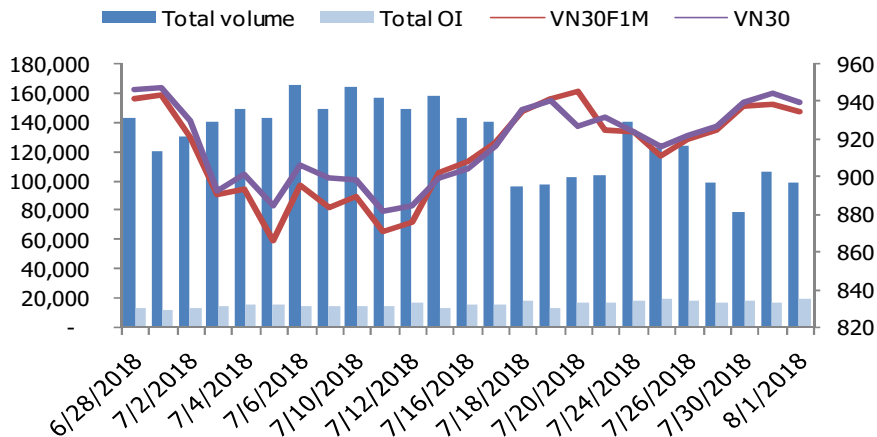
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu tháng 8 diễn ra với áp lực bán có phần gia tăng khiến các chỉ số đảo chiều giảm điểm. Sắc đỏ đã bao trùm lên nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn trên thị trường như MWG, PNJ, VJC, VNM, VPB... Dù vậy, điểm tích cực là lực bán không quá mạnh, trong khi lực cầu luôn sẵn sàng tham gia tại vùng giá thấp giúp các chỉ số không giảm quá nhiều. Nhóm cổ phiếu đầu khí tiếp tục là điểm sáng của thị trường với nhiều mã giữ vững đà tăng như GAS, PLX, ... Trong khi đó, các cổ phiếu chứng khoán, ngân hàng, bất động sản, xây dựng hầu hết chịu áp lực bán ra cuối phiên và đóng cửa quanh mốc tham chiếu hoặc giảm nhẹ.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 5,07 điểm (-0,54%) xuống 939,31 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 17 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 46 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.827 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 237,63 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VIC (-249,7 tỷ), PVD (-41,38 tỷ), VHM (-32,59 tỷ), NVL (-31,58 tỷ), VJC (-10,03 tỷ), ... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như HDB (+37,75 tỷ), HPG (+35,03 tỷ), VCB (+32,60 tỷ), SSI (+13,37 tỷ), GAS (+9,74 tỷ), ...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	952.77	- 0.38	16.98	- 3.20
Dow Jones	25,333.82	- 0.32	18.13	2.82
S&P 500	2,813.36	- 0.10	20.64	5.34
Nikkei 225	22,746.70	0.86	16.97	- 0.08
Shanghai	2,824.53	- 1.80	13.73	- 14.59
DAX	12,737.05	- 0.53	14.09	- 1.22
Vàng	1,227.40	- 0.02	-	- 6.13
Dầu WTI	67.97	0.46	-	12.73

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư – 01/08/2018			
[UK] PMI Sản xuất T.7	54.3	54.2	54
[US] PMI Sản xuất T.7	55.5	55.5	55.3
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-6.1 triệu thùng	-2.6 triệu thùng	3.8 triệu thùng
[US] Họp FOMC	Cục dự trữ liên bang quyết định giữ nguyên mức lãi suất, đồng thời báo hiệu ý định tăng lãi suất trong thời gian tới giữa bối cảnh nền kinh tế tăng trưởng mạnh mẽ.		
Thứ Năm – 02/08/2018			
[UK] PMI Xây dựng T.7			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đóng cửa phân hoá sau khi căng thẳng thương mại ngày càng trầm trọng hơn giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới đã khiến các cổ phiếu ngành sản xuất sụt giảm, trong khi cổ phiếu công nghệ tăng mạnh nhờ kết quả kinh doanh tích cực của Apple. Chỉ số S&P500 và DowJones lần lượt giảm 0,3% và 0,1% trong khi đó Nasdaq tăng gần 0,5%. Lợi suất trái phiếu Kho bạc 10 năm Mỹ đã chạm ngưỡng 3% lần đầu tiên kể từ tháng 6 và neo ở mức đó sau khi Cục dự trữ liên bang quyết định giữ nguyên mức lãi suất, đồng thời báo hiệu ý định tăng lãi suất trong thời gian tới giữa bối cảnh nền kinh tế tăng trưởng mạnh mẽ, đúng như các nhà phân tích dự đoán.
- Trước đó, trên thị trường châu Á và châu Âu, chỉ số Shanghai giảm mạnh 1,8% trong khi chỉ số Stoxx Europe 600 trượt dốc. Tiền tệ và cổ phiếu các thị trường mới nổi tương đối ổn định.
- Dầu WTI tiếp tục giảm giá, rơi xuống mức thấp nhất trong 2 tuần qua, hiện đang được giao dịch quanh mức 67,9 USD/thùng. Giá vàng cũng giảm xuống mức 1.227,4 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Cổ phiếu VNM giảm phiên thứ 4 liên tiếp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30 trong phiên hôm nay. Kết thúc phiên giao dịch, VNM giảm 1.300 đồng lên 166.900 đồng/cp. Kết thúc 6 tháng đầu năm, Vinamilk đạt 25.823 tỷ đồng doanh thu, tăng 2%. Lợi nhuận ròng giảm 489 tỷ đồng, tương ứng giảm 8% xuống 5.368 tỷ đồng, đây có thể là nguyên nhân khiến cổ phiếu có chuỗi phiên giảm giá liên tiếp. Về mặt kỹ thuật, đường giá suy giảm xuống dưới đường MA20 ngày và các chỉ báo kỹ thuật như MACD, Stoch RSI đều cho tín hiệu bán mạnh nên xu hướng điều chỉnh sẽ tiếp tục trong thời gian tới. Hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 160.000-165.000, kháng cự vùng 170.000-175.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.43	56,800	-0.35	1.06%	3.07	-0.01	10.31	1.83
CII	Construction & Materials	0.86	25,300	0.40	2.62%	7.36	0.03	20.95	1.26
CTD	Construction & Materials	1.23	155,500	2.37	1.82%	36.12	0.27	7.68	1.59
CTG	Banks	1.59	23,200	-1.69	3.26%	97.12	-0.26	11.03	1.31
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.83	99,400	-1.00	1.31%	16.09	-0.08	22.88	4.67
DPM	Chemicals	0.52	18,200	-1.36	1.65%	10.02	-0.07	12.76	0.89
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.78	42,000	-1.87	2.74%	102.77	-0.68	8.46	2.15
GAS	Oil & Gas Producers	1.56	88,700	1.03	3.67%	53.66	0.15	17.23	3.86
GMD	Industrial Transportation	0.75	25,750	-2.09	2.52%	12.19	-0.15	4.44	1.30
HPG	General Industrials	8.80	37,600	0.67	2.28%	259.40	0.55	9.46	2.33
HSG	Industrial Metals & Mining	0.52	11,250	0.00	3.57%	28.23	0.00	4.78	0.79
KDC	Food Producers	0.77	33,850	0.00	2.81%	1.06	0.00	22.57	1.10
MBB	Banks	5.04	23,100	-1.49	3.06%	112.29	-0.72	11.95	1.69
MSN	Financial Services	6.51	84,200	0.00	2.18%	25.07	0.00	24.42	5.94
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.38	113,600	-2.74	3.61%	72.24	-1.16	14.44	5.05
NVL	Real Estate Investment & Services	3.61	62,000	0.00	3.33%	58.70	0.00	24.47	4.03
PLX	Oil & Gas Producers	1.30	61,300	1.32	3.30%	46.06	0.16	20.99	3.33
PNJ	General Retailers	1.96	94,000	-2.59	2.78%	41.95	-0.49	19.30	4.76
REE	Industrial Engineering	1.08	34,500	-2.27	3.20%	20.31	-0.24	7.49	1.35
ROS	Construction & Materials	1.11	42,550	-0.12	2.64%	18.10	-0.01	30.82	4.23
SAB	Beverages	3.62	205,000	-0.24	1.13%	6.82	-0.08	28.36	9.07
SBT	Food Producers	0.83	16,500	-1.20	3.68%	34.07	-0.09	15.72	1.28
SSI	Financial Services	1.60	29,000	0.35	3.82%	147.97	0.05	11.15	1.62
STB	Banks	3.55	11,300	-1.31	2.21%	28.79	-0.44	14.90	0.86
VCB	Banks	3.87	58,600	0.17	1.37%	111.87	0.06	18.66	3.60
VIC	Real Estate Investment & Services	9.77	106,500	0.09	1.13%	135.30	0.09	70.54	9.60
VJC	Travel & Leisure	7.11	143,000	-0.97	2.55%	84.96	-0.65	15.11	7.31
VNM	Food Producers	9.49	166,900	-0.77	0.96%	114.31	-0.69	27.46	9.30
VPB	Banks	7.15	26,800	-1.11	3.21%	105.89	-0.75	10.06	2.32
VRE	General Retailers	6.39	40,700	0.25	1.23%	34.90	0.15	51.45	2.97

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn